

Số: 144/2020/QĐST- HNGĐ

*Mộc Châu, ngày 06 tháng 7 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ  
THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 152/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Sơn T; Sinh năm 1989. Địa chỉ: Tiểu khu B, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thủy T; Sinh năm 1991. Địa chỉ: Tiểu khu K, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27; điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2020;

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Sơn T và chị Nguyễn Thị Thủy T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a.Về con chung: Giao các cháu Trần Nguyễn Khánh L, sinh ngày 16/11/2015 và Trần Nguyễn Sương M, sinh ngày 07/9/2018 cho chị Nguyễn Thị Thủy T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Giao cháu Trần Nguyễn Tường V, sinh ngày 31/7/2014 cho anh Trần Sơn T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh Trần Sơn T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị Thủy T cho cháu Trần Nguyễn Khánh L mỗi tháng 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) cho đến khi cháu Trần Nguyễn Khánh L trưởng thành đủ 18 tuổi. Thi hành từ tháng 7/2020.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

b. Về tài sản chung: Không có.

c. Về vay nợ chung: Không có.

d. Về án phí: Anh Trần Sơn T tự nguyện chịu toàn bộ án phí DSST là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) án phí cấp dưỡng theo định kỳ, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng chẵn) anh Trần Sơn T đã nộp theo biên lai số 0003699 ngày 16/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*“ Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 26 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự và người phải thi hành án dân sự có quyền: Thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- UBNDTT N, huyện Mộc Châu;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Nguyễn Trung Kiên**